

Số: 930 /2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPBank)

Theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, tổ chức tín dụng phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (NHNN).

Vì vậy để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN và tăng tính chủ động, phòng ngừa rủi ro, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Phê duyệt khung phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng (nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm).

2. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo tổ chức xây dựng/triển khai phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng.

- Chủ động điều chỉnh, thay đổi các nội dung liên quan đến phương án khắc phục tùy vào tình hình thực tế khách quan hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Lưu: VPQT, hienptt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thụy

M.S.O.N. 6300048638 - C.I.C.P.
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
LỘC PHÁT
VIỆT NAM
Q. HOÀN KIÊM - T.P.HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2025

KHUNG PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

(Đính kèm Tờ trình số 930/2025/TTr-HDQT về việc Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng 2024)

LPBank luôn có kịch bản dự phòng đảm bảo ứng phó kịp thời với mọi diễn biến bất lợi có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh. Theo đó, bao gồm cả các kịch bản cho một số sự kiện bất thường theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2024.

Các phương án này được xây dựng nhằm đảm bảo tính chủ động ứng phó cao nhất trong mọi tình huống, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục của LPBank.

Cần nhấn mạnh rằng với tiềm lực tài chính và phương thức quản lý vô cùng chặt chẽ của LPBank hiện nay, không có bất kỳ thông tin/dấu hiệu nào cho thấy khả năng xảy ra các sự kiện này tại LPBank.

Ghi chú: Phương án sẽ được xây dựng và điều chỉnh linh hoạt phù hợp thực tế hoạt động và tình hình thị trường

I. Thực trạng tài chính và hoạt động năm 2024

LPBank đã đạt được những kết quả tăng trưởng vượt bậc trong năm 2024:

- **Tổng tài sản:** Đạt 508.330 tỷ đồng, tăng 33% so với năm 2023;
- **Tổng dư nợ tín dụng:** Đạt 331.606 tỷ đồng, tăng 20,4% so với 2023, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên;
- **Lợi nhuận trước thuế:** Đạt 12.168 tỷ đồng, tăng 72,9% so với 2023;
- **Tỷ lệ nợ xấu:** Kiểm soát ở mức 1,57%, thuộc nhóm có chất lượng tín dụng tốt;
- **Tỷ lệ an toàn vốn (CAR):** Đạt 13,33%, cao hơn mức quy định tối thiểu 8% của NHNN;
- **Tỷ suất sinh lời:** ROE đạt 25,1%, nằm trong top đầu ngành;
- **Tiền gửi khách hàng:** Tăng 19,3%, đạt 283,1 nghìn tỷ đồng.

II. Phương án khắc phục các kịch bản rủi ro theo quy định tại Luật các TCTD năm 2024

1. Trường hợp lỗ lũy kế lớn hơn 15% vốn điều lệ

1.1. Điều kiện và thời gian thực hiện

- **Điều kiện:** Số lỗ lũy kế vượt quá 15% vốn điều lệ
- **Thời gian và lộ trình:** Giám sát hàng ngày, hàng tháng, hàng quý. Các biện pháp khắc phục được triển khai ngay khi phát sinh lỗ lũy kế

1.2. Các biện pháp triển khai

1.2.1. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh

- **Danh mục đầu tư:** Rà soát, đánh giá hiệu quả, tuân thủ hạn mức và thực hiện đóng trạng thái giao dịch khi cần.
 - **Danh mục tín dụng:** Điều chỉnh tập trung vào sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy hoạt động kinh doanh.
 - **Hoạt động dịch vụ:** Thúc đẩy các hoạt động dịch vụ đa dạng, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ để gia tăng thu phí dịch vụ.

1.2.2. Nhóm giải pháp xử lý tồn tại, yếu kém trong hoạt động cấp tín dụng

- Nợ quá hạn, nợ xấu

- + Kiểm tra, phân tích, thu hồi nợ xấu, xử lý rủi ro.
 - + Tập trung toàn lực cho công tác thu hồi, xử lý nợ xấu.
 - + Thúc đẩy việc xử lý tài sản bảo đảm để nhánh chóng thu hồi nợ xấu, nợ quá hạn.
- **Chính sách tín dụng:** Rà soát chính sách, quy trình để hạn chế rủi ro.

1.2.3. Nhóm giải pháp nâng cao năng lực quản trị, điều hành

- **Cơ cấu tài chính:** Đánh giá hiệu quả, thanh lý tài sản sinh lời thấp, bán bớt một số tài sản không quá cần thiết.
 - **Kiểm soát chi phí:** Cắt giảm chi phí hoạt động.
 - **Điều chỉnh các phương án về sử dụng lợi nhuận lũy kế** (chi thường/thù lao/cố tức/trích các quỹ không bắt buộc...).

2. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định Thông đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN)

2.1. Thời gian và lộ trình thực hiện

- Giám sát định kỳ tối thiểu hàng tháng tới từng chỉ tiêu để nhận diện sớm các chỉ số suy giảm;
- Khối Quản trị rủi ro chịu trách nhiệm theo dõi thường xuyên các chỉ số;
- Kích hoạt biện pháp khắc phục ngay khi phát hiện xu hướng suy giảm và duy trì cho đến khi cải thiện.

2.2. Các biện pháp triển khai

2.2.1. Nhóm giải pháp tăng vốn điều lệ

W

2

J

- Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu, công chúng hoặc riêng lẻ;
- Thanh toán cổ tức bằng cổ phần;
- Bảo đảm tuân thủ tỷ lệ sở hữu theo quy định pháp luật.

2.2.2. Nhóm giải pháp cải thiện chỉ số thanh khoản

- Đàm phán điều chỉnh kỳ hạn thanh toán với đối tác;
- Mua thêm và giải chấp tài sản có tính thanh khoản cao chưa sử dụng;
- Cân đối dòng tiền ra - vào để cải thiện các tỷ lệ;
- Kiểm soát cân đối huy động vốn - sử dụng vốn ở mức độ hợp lý.

2.2.3. Nhóm giải pháp cải thiện an toàn vốn

- Thực hiện các giải pháp tăng vốn điều lệ;
- Cơ cấu lại danh mục tài sản, giảm tài sản có hệ số rủi ro cao.

2.2.4. Nhóm giải pháp cải thiện rủi ro tập trung

- Thiết lập giới hạn rủi ro theo khách hàng, đối tác, ngành nghề;
- Theo dõi thường xuyên (hàng tháng trong điều kiện bình thường, hàng ngày khi có cảnh báo);
- Phân tán rủi ro danh mục thông qua mở rộng thị phần bán lẻ.

2.2.4. Nhóm giải pháp cải thiện quản trị điều hành

- Thành lập Ban chỉ đạo về việc giám sát kết quả xếp hạng Ngân hàng (Đã thành lập);
- Kích hoạt chế độ làm việc khẩn cấp khi có dấu hiệu bất lợi về kết quả xếp loại.

3. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả (KNCT) 30 ngày

3.1. Thời gian và lộ trình thực hiện

- Giám sát tỷ lệ khả năng chi trả (KNCT) định kỳ hàng ngày với các ngưỡng cảnh báo nội bộ;
- Khối Quản trị rủi ro (QTRR) chịu trách nhiệm theo dõi thường xuyên;
- Kích hoạt các biện pháp gia tăng tài sản thanh khoản cao ngay khi vi phạm lần đầu hoặc sụt giảm bất thường;
- Triển khai đồng bộ các biện pháp giảm dòng tiền ra VND và ngoại tệ khi vi phạm kéo dài 30 ngày liên tục.

3.2. Các biện pháp triển khai

Yêu cầu duy trì: KNCT 30 ngày đối với VND tối thiểu 50%, đối với ngoại tệ tối thiểu 10% khi dòng tiền ra ròng dương.

Trong trường hợp Ngân hàng vi phạm tỷ lệ KNCT trong thời gian 30 ngày liên tục, Ngân hàng áp dụng đồng thời hoặc một trong số các biện pháp sau:

VN

AB

8636
HÀNG
AI CÓ P
PHÁ
T NĂ
M - T

Trường hợp thiếu hụt thanh khoản tạm thời

- Gia tăng tiền mặt tại quỹ, tiền gửi tại NHNN và các TCTD;
- Vay/nhận gửi có kỳ hạn trên 30 ngày, thực hiện nghiệp vụ Repo với tài sản đảm bảo không phải tài sản thanh khoản cao;
 - Thực hiện các nghiệp vụ thị trường tiền tệ với NHNN (thị trường mở, chiết khấu, giao dịch hoán đổi tiền tệ);
 - Đàm phán để các đối tác liên ngân hàng (các khoản cho vay/gửi tiền liên ngân hàng) trả nợ trước hạn;
 - Tăng cường huy động vốn dài hạn từ các khách hàng thân thiết, các đối tác lâu năm.

Trường hợp khủng hoảng thanh khoản nghiêm trọng

- Vay/nhận gửi có bảo đảm với các định chế tài chính;
- Sử dụng GTCG để thực hiện các nghiệp vụ thị trường tiền tệ với NHNN;
- Bán các loại GTCG có tính thanh khoản cao;
- Vay tái cấp vốn từ NHNN;
- Đàm phán với khách hàng, giãn tiến độ giải ngân đối với hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp có tin đồn thất thiệt

- Văn phòng Quản trị phối hợp các bộ phận liên quan xử lý và quản lý thông tin kịp thời;
- Ra các thông báo chính thức, kịp thời để ngăn chặn hoang mang ảnh hưởng đến tâm lý người gửi tiền.

4. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn (CAR) trên 6 tháng

4.1. Thời gian và lộ trình thực hiện

- Giám sát tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu định kỳ hàng tháng với các ngưỡng cảnh báo nội bộ;
- Khối Quản trị rủi ro (QTRR) chịu trách nhiệm theo dõi thường xuyên chỉ số CAR;
- Kích hoạt biện pháp khắc phục ngay khi vi phạm lần đầu và tăng cường khi vi phạm kéo dài 6 tháng.

4.2. Các biện pháp triển khai

4.2.1. Tăng vốn tự có

Đối với vốn cấp 1

- Tăng vốn góp từ cổ đông lớn với lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu để tuân thủ quy định;
- Giảm sử dụng các quỹ dự phòng tài chính và đầu tư phát triển;
- Không chia cổ tức bằng tiền mặt, chuyển sang chia cổ tức bằng cổ phiếu;
- Hạn chế/ngừng góp vốn vào các TCTD khác và doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính;

- Giảm đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định.

Đối với vốn cấp 2

- Tăng nắm giữ trái phiếu hoặc công cụ vốn có tính chất nợ do ngân hàng phát hành;
- Giảm nắm giữ trái phiếu của TCTD khác.

4.2.2. Giảm tài sản có rủi ro

- Giảm tập trung vào các nhóm tài sản có hệ số rủi ro cao
- Hạn chế các cam kết ngoại bảng có hệ số chuyển đổi cao
- Gia tăng các tài sản có hệ số rủi ro thấp

5. Rút tiền hàng loạt

5.1. Thời gian và lộ trình thực hiện

- Giám sát thường xuyên các dấu hiệu rủi ro thanh khoản theo quy trình nội bộ;
- Kích hoạt biện pháp khắc phục ngay khi có dấu hiệu rút tiền hàng loạt;
- Chỉ đạo xử lý bởi Ban chỉ đạo sự cố cho đến khi tình huống được kiểm soát.

5.2. Các biện pháp triển khai

5.2.1. Biện pháp ban đầu

- Rà soát các kế hoạch tài chính, ưu tiên nguồn tiền mặt cho nhu cầu khách hàng;
- Triển khai các phương án bố trí về nguồn lực, cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu gia tăng của khách hàng;
- Ưu tiên đáp ứng yêu cầu chi trả tiền gửi cho khách hàng.

5.2.2. Biện pháp hỗ trợ từ NHNN

- Bán giấy tờ có giá cho NHNN trên nghiệp vụ thị trường mở với lãi suất 0%;
- Thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN để bảo đảm thanh khoản;
- Vay đặc biệt từ NHNN, tổ chức bảo hiểm tiền gửi hoặc tổ chức tín dụng khác.

5.2.3. Lộ trình thực hiện biện pháp khắc phục

- **Ngày 1: Xác định nguyên nhân và đánh giá tình hình**
 - + Thu thập, phân tích dữ liệu về số lượng, tốc độ, giá trị rút tiền;
 - + Báo cáo ngay cho NHNN và cơ quan có thẩm quyền;
 - + Xây dựng phương án phục vụ khách hàng
- **Ngày 1-7: Ôn định tâm lý khách hàng**
 - + Phát thông cáo báo chí, thông tin trên website, mạng xã hội;
 - + Tổ chức họp báo, gặp gỡ khách hàng để giải đáp thắc mắc.
- **Ngày 1-7: Tăng cường thanh khoản**



5/2018

- + Hạn chế sử dụng vốn, tập trung nguồn, tăng dự trữ thanh khoản;
- + Chuẩn bị cho các phương án như bán tài sản thanh khoản (trái phiếu chính phủ)
- + Liên hệ NHNN để vay vốn hỗ trợ thanh khoản khi cần thiết.

- **Ngày 1-7: Tổ chức phục vụ khách hàng tại đơn vị kinh doanh**

- + Duy trì trật tự tại điểm giao dịch với sự hỗ trợ của bảo vệ, CBNV chi nhánh;
- + Luôn sẵn sàng trả lời mọi thắc mắc của khách hàng, có kế hoạch cụ thể sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của khách hàng. 

